

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 897/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27 tháng 12 năm 2024

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Xuân

2. Bà Nguyễn Thị Thuy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 843 /TLST- HNGĐ ngày 29/11/2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 492/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thu H, sinh năm 1983.

Nơi thường trú: Số 7 ngách 575/69 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Việt L, sinh năm 1977.

Nơi thường trú: Số 7 ngách 575/69 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Đang thi hành án tại trại giam Suối Hai, Cục C10, Bộ Công An, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Chị H có mặt, anh L vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thu H trình bày:

Chị và anh Vũ Việt L đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 08/10/2002.

Sau khi kết hôn chị và anh L về chung sống tại số 7 ngách 575/69 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng chị hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống và tính cách không còn hợp nhau, thường xuyên xô xát. Anh L vi phạm pháp luật nên đã bị Tòa án xử phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hiện nay anh L đang thi hành án tại trại giam Suối Hai, Cục C10, Bộ Công An, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn. Do đó chị làm đơn xin ly hôn anh L. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh L để chị ổn định cuộc sống nuôi dạy con cái.

Về con: Chị và anh L có 02 con chung là Vũ Nhật Long, sinh ngày 18/3/2003 và Vũ Hải Phong, sinh ngày 08/02/2008. Chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Vũ Hải Phong không yêu cầu anh L đóng góp tiền nuôi con.

Con chung Vũ Nhật Long đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nhà ở chung: Chị và anh L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị và anh L không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Vũ Việt L trình bày:

Về tình cảm: Anh và chị Đặng Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội vào ngày 08/10/2002.

Chung sống với nhau 1 thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, đến tháng 9/2018 anh bị bắt và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Suối Hai. Nay trước yêu cầu xin ly hôn của chị H anh đồng ý ly hôn. Anh đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình giải quyết cho anh được ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống anh và chị H có 02 con chung là Vũ Nhật Long, sinh ngày 18/3/2003 và Vũ Hải Phong, sinh ngày 08/02/2008. Do anh đang chấp hành án nên anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Hải Phong, tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung của anh, con chung Vũ Nhật Long đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nhà ở chung: Anh và chị H không có tài sản, nhà ở chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ: Anh và chị H không có nợ chung, không vay nợ của nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay anh đang chấp hành án tại trại giam Suối Hai nên anh không thể đến Tòa án nhân dân quận Ba Đình để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Anh xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết, hòa giải, xét xử. Đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Tại phiên tòa:

Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh L đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn

nhân không đạt được, anh L đồng ý ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị H ly hôn anh L.

Giao con chung Vũ Hải Phong cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với anh L. Con chung Vũ Nhật Long đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản và nhà ở: Chị H và anh L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về việc vắng mặt đương sự:

Anh Vũ Việt L đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh L có lời khai xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

[2]. Về nội dung:

Chị Đặng Thu H và anh Vũ Việt L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 08/10/2002. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Anh L vi phạm pháp luật và hiện đang thi hành án tại trại giam Suối Hai, Cục C10, Bộ Công An, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh L. Anh L cũng đồng ý ly hôn chị H.

Xét thấy, cuộc hôn nhân của chị H và anh L không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt. Nay anh L đồng ý ly hôn chị H. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị H ly hôn anh L.

Về con chung: Chị H và anh L có 02 con chung là Vũ Nhật Long, sinh ngày 18/3/2003 và Vũ Hải Phong, sinh ngày 08/02/2008.

Chị H xin nuôi con Vũ Hải Phong, không yêu cầu anh L đóng góp tiền nuôi con.

Xét việc giao con cho ai chăm sóc, nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền và lợi ích của con, hiện nay anh L đang chấp hành án. Cháu Vũ Hải Phong có lời khai xin ở với mẹ, do đó giao con chung Vũ Hải Phong cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với anh L cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản và nhà ở: Chị H và anh L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, 58; 59; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng các Điều 28; 144; 147; 227; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đặng Thu H.

Chị Đặng Thu H ly hôn anh Vũ Việt L.

2, Về con chung: Chị Đặng Thu H và anh Vũ Việt L có 02 con chung là Vũ Nhật Long, sinh ngày 18/3/2003 và Vũ Hải Phong, sinh ngày 08/02/2008. Giao con chung Vũ Hải Phong cho chị Đặng Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với anh Vũ Việt L cho đến khi chị Đặng Thu H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

3, Về tài sản và nhà ở: Chị Đặng Thu H và anh Vũ Việt L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4, Về án phí: Chị Đặng Thu H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0030909 ngày 29/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Chị Đặng Thu H có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Vũ Việt L vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

